

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

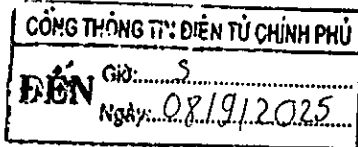
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 743/BC-CP

Hà Nội, ngày 03 tháng 9 năm 2025

BÁO CÁO

**Về tình hình thực hiện Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên
tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020 theo Nghị quyết số
52/2017/QH14 ngày 22 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội**



Kính gửi: Quốc hội.

Thực hiện Nghị quyết số 52/2017/QH14 ngày 22 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020 (sau đây gọi tắt là Dự án), Chính phủ báo cáo về tình hình triển khai, thực hiện dự án đến nay như sau:

I. TỔNG QUAN

Theo quy hoạch mạng lưới đường bộ Việt Nam, tuyến đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông từ Lạng Sơn đến Cà Mau dài khoảng 2.063 km. Thời gian qua Quốc hội, Chính phủ đã dành nhiều nguồn lực để đầu tư hoàn thiện tuyến cao tốc quan trọng này; trong đó Quốc hội đã thông qua chủ trương đầu tư của Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020 tại Nghị quyết số 52/2017/QH14 ngày 22 tháng 11 năm 2017. Dự án có tổng chiều dài đường bộ cao tốc là 654 km, chia thành 11 dự án thành phần, gồm 03 dự án thành phần đầu tư công¹ và 08 dự án thành phần đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP)², đi qua địa phận 13 tỉnh, thành phố³ (nay là 11 tỉnh, thành phố⁴); quy mô đầu tư: phân kỳ 04 làn xe đối với 09/11 dự án thành phần⁵, phân kỳ 02 làn xe đối với dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Cam Lộ - La Sơn⁶ và phân kỳ 04 làn xe hoàn chỉnh đối với dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Phan Thiết - Dầu Giây⁷; sơ bộ tổng mức đầu tư của 11 dự án thành phần là 118.716 tỷ đồng; trình tự, thủ tục, thẩm quyền thẩm định và quyết định đầu tư căn cứ quy mô của từng dự án thành phần theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

¹ Gồm: Cao Bò - Mai Sơn (15,2 km), Cam Lộ - La Sơn (98,3 km), cầu Mỹ Thuận 2 (6,61 km bao gồm cả đường vào cầu).

² Gồm: Mai Sơn - Quốc lộ 45 (63,37 km), - Quốc lộ 45 - Nghi Sơn (43,28 km), Nghi Sơn - Diễn Châu (50 km), Diễn Châu - Bãi Vọt (49,3 km), Nha Trang - Cam Lâm (49,1 km), Cam Lâm - Vĩnh Hảo (78,5 km), Vĩnh Hảo - Phan Thiết (100,8 km), Phan Thiết - Dầu Giây (99 km).

³ Nam Định (5,1 km), Ninh Bình (24,45 km), Thanh Hóa (98,83 km), Nghệ An (87,93 km), Hà Tĩnh (4,84 km), Quảng Trị (37,3 km), Huế (61 km), Khánh Hòa (54,1 km), Ninh Thuận (61,5 km), Bình Thuận (160,47 km), Đồng Nai (51,33 km), Tiền Giang và Vĩnh Long (6,61 km).

⁴ Ninh Bình (29,55 km), Thanh Hóa (98,83 km), Nghệ An (87,93 km), Hà Tĩnh (4,84 km), Quảng Trị (37,3 km), Huế (61 km), Khánh Hòa (115,6 km), Lâm Đồng (160,47 km), Đồng Nai (51,33 km), Đồng Tháp và Vĩnh Long (6,61 km).

⁵ Bề rộng nền đường $B_{nền} = 17$ m, đối với phần cầu chính thuộc dự án thành phần cầu Mỹ Thuận 2 đầu tư với bề rộng cầu B = 25 m (giai đoạn 1 tổ chức giao thông 04 làn xe, giai đoạn hoàn chỉnh tổ chức giao thông 06 làn xe).

⁶ Bề rộng nền đường $B_{nền} = 12$ m.

⁷ Bề rộng nền đường $B_{nền} = 25$ m.

Trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 52/2017/QH14, Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã thông qua chủ trương chuyển đổi phương thức đầu tư từ PPP sang đầu tư công đối với 05 dự án thành phần Mai Sơn - Quốc lộ 45, Quốc lộ 45 - Nghi Sơn, Nghi Sơn - Diễn Châu, Vĩnh Hảo - Phan Thiết, Phan Thiết - Dầu Giây. Cụ thể, 03 dự án thành phần Mai Sơn - Quốc lộ 45, Vĩnh Hảo - Phan Thiết, Phan Thiết - Dầu Giây được Quốc hội thông qua chủ trương chuyển đổi phương thức đầu tư từ PPP sang đầu tư công tại Nghị quyết số 117/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020; 02 dự án thành phần Quốc lộ 45 - Nghi Sơn, Nghi Sơn - Diễn Châu được Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua chủ trương chuyển đổi phương thức đầu tư từ PPP sang đầu tư công tại Nghị quyết số 1213/NQ-UBTVQH14 ngày 04 tháng 02 năm 2021. Theo đó, trong tổng số 11 dự án thành phần nêu trên sau khi chuyển đổi phương thức đầu tư có 08 dự án thành phần đầu tư công⁸ sử dụng toàn bộ vốn ngân sách nhà nước và 03 dự án thành phần đầu tư theo phương thức PPP⁹.

Đến cuối tháng 06 năm 2024, toàn bộ 11 dự án thành phần đã hoàn thành đưa vào khai thác. Hiện nay, các Chủ đầu tư đang triển khai đầu tư hoàn thiện một số công trình phục vụ công tác quản lý khai thác (các trạm dừng nghỉ; hệ thống quản lý giao thông thông minh, thu phí tự động, kiểm soát tải trọng xe tại các dự án thành phần đầu tư công), dự kiến cơ bản hoàn thành vào cuối năm 2025 (riêng hệ thống quản lý giao thông thông minh, thu phí tự động, kiểm soát tải trọng xe tại các dự án thành phần đầu tư công Cao Bồ - Mai Sơn, Cam Lộ - La Sơn và cầu Mỹ Thuận 2 dự kiến hoàn thành vào đầu năm 2026), đưa vào khai thác vận hành từ năm 2026 cùng với 12 dự án thành phần thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025 được Quốc hội thông qua chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 44/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022. Như vậy, đến năm 2026 sẽ cơ bản nối thông tuyến cao tốc Bắc - Nam phía Đông từ Lạng Sơn đến Cà Mau (trừ cầu Cần Thơ 2 sẽ hoàn thành sau năm 2026).

Việc hoàn thành đưa vào khai thác đồng bộ tuyến đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông nhằm kết nối các trung tâm kinh tế, chính trị, các khu kinh tế, khu công nghiệp trọng yếu, đặc biệt là các vùng kinh tế trọng điểm; từng bước hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ với các công trình hiện đại, tạo sức lan tỏa cao để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng - an ninh, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội đã được Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đề ra.

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Sau khi Nghị quyết số 52/2017/QH14 được Quốc hội thông qua, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 20/NQ-CP ngày 28 tháng 3 năm 2018 về triển khai Nghị quyết số 52/2017/QH14 của Quốc hội. Tại nội dung Nghị quyết số 20/NQ-CP, Chính phủ đã giao một số nhiệm vụ cụ thể cho các bộ, ngành và địa phương:

⁸ Gồm: Cao Bồ - Mai Sơn (15,2km), Mai Sơn - QL45 (63,37km), QL45 - Nghi Sơn (43,28km), Nghi Sơn - Diễn Châu (50km), Cam Lộ - La Sơn (98,3km), Vĩnh Hảo - Phan Thiết (100,8km), Phan Thiết - Dầu Giây (99km) và cầu Mỹ Thuận 2 (6,61km bao gồm cả đường vào cầu).

⁹ Gồm: Diễn Châu - Bãi Vọt (49,3km), Nha Trang - Cam Lâm (49,1km) và Cam Lâm - Vĩnh Hảo (78,5km).

(i) Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) căn cứ quy mô từng dự án thành phần, tổ chức thẩm định và quyết định đầu tư theo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật; chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng và ban hành văn bản quy định quy trình quyết toán hợp đồng đối với nhà đầu tư; (ii) Bộ Giao thông vận tải và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nghiên cứu, đề xuất phương án huy động vốn tín dụng cho dự án; (iii) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành văn bản hướng dẫn các điều kiện cụ thể để nhà đầu tư các dự án được tiếp cận, cung cấp vốn tín dụng, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quyết định những vấn đề vượt thẩm quyền; phối hợp Bộ Giao thông vận tải, Bộ Kế hoạch & Đầu tư (nay là Bộ Tài chính), Bộ Tài chính nghiên cứu, đề xuất phương án huy động vốn tín dụng cho dự án; (iv) Bộ Kế hoạch & Đầu tư ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định cụ thể về xác định vốn lưu động trong tổng vốn đầu tư dự án; (v) Bộ Tài chính ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định cụ thể về mức lợi nhuận trên Phần vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư; hướng dẫn thanh toán vốn Nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP, quyết toán công trình dự án hoàn thành; (vi) Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) chỉ đạo thực hiện, rút ngắn thời gian thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường và khung chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, đáp ứng tiến độ các Dự án; (vii) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố có dự án đi qua chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác giải phóng mặt bằng đáp ứng tiến độ các Dự án.

Sau khi Nghị quyết số 117/2020/QH14 được Quốc hội thông qua, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 112/NQ-CP ngày 27 tháng 7 năm 2020 về triển khai Nghị quyết số 117/2020/QH14 của Quốc hội; sau khi Nghị quyết số 1213/NQ-UBTVQH14 được Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2021 về triển khai Nghị quyết số 1213/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Trong quá trình thực hiện, để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về nguồn cung vật liệu xây dựng thông thường, Ủy ban Kinh tế Quốc hội đã tiến hành kiểm tra, giám sát và có báo cáo kết quả kiểm tra giám sát số 2509/BC-UBKT14 ngày 26 tháng 4 năm 2021, Chính phủ đã ban hành 02 Nghị quyết¹⁰ về việc áp dụng cơ chế đặc thù trong cấp phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường cung cấp cho dự án để cấp mỏ cho nhà đầu tư¹¹, nhà thầu¹² đối với khu vực khoáng sản mới¹³ và cho phép các địa phương được điều chỉnh nâng công suất khai thác theo nhu cầu các dự án trong phạm vi trữ lượng đã được cấp phép.

Thủ tướng Chính phủ đã thành lập Ban Chỉ đạo Nhà nước các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành giao thông vận tải do Thủ tướng Chính phủ trực tiếp chỉ đạo, điều hành, thành viên là các Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng các Bộ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố liên quan; giao

¹⁰ Nghị quyết số 60/NQ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2021 và Nghị quyết số 133/NQ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2021.

¹¹ Các dự án theo phương thức PPP.

¹² Các dự án đầu tư công.

¹³ Các nhà đầu tư/nhà thầu vẫn phải thực hiện các quy định về cấp phép thăm dò, cấp phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường theo quy định của Luật Khoáng sản và Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ và phải thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính theo quy định.

Bộ Giao thông vận tải làm cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo, hằng tháng báo cáo tình hình thực hiện các dự án, các khó khăn vướng mắc cần tập trung tháo gỡ; Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ đã nhiều lần trực tiếp kiểm tra Dự án, làm việc với các địa phương và ban hành các công điện, căn bản yêu cầu các địa phương tiếp tục phát huy tinh thần trách nhiệm cao nhất, huy động cả hệ thống chính trị để đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc liên quan khai thác cung ứng vật liệu xây dựng thông thường cho các dự án thành phần.

Với sự quyết liệt chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành, các địa phương đã có sự thay đổi cách làm, huy động cả hệ thống chính trị cùng phối hợp, nỗ lực tổ chức triển khai Dự án, đến tháng 6 năm 2024, toàn tuyến (654 km) đã thông xe đưa vào khai thác. Tình hình thực hiện các công việc cụ thể như sau:

1. Công tác lập, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi (BCNCKT)

Triển khai Nghị quyết số 52/2017/QH14 của Quốc hội và Nghị quyết số 20/NQ-CP của Chính phủ, Bộ Giao thông vận tải đã tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đối với từng dự án thành phần tuân thủ trình tự, thủ tục quy định của pháp luật. Đến tháng 10 năm 2018, Bộ Giao thông vận tải đã hoàn thành phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi toàn bộ 11 dự án thành phần Tổng mức đầu tư 11 dự án thành phần là 102.513 tỷ đồng.

Triển khai Nghị quyết số 117/2020/QH14 của Quốc hội và Nghị quyết số 112/NQ-CP của Chính phủ, tháng 7 năm 2020, Bộ Giao thông vận tải đã phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đối với 03 dự án thành phần: Mai Sơn - Quốc lộ 45, Vĩnh Hảo - Phan Thiết, Phan Thiết - Dầu Giây từ đầu tư theo phương thức đối tác công tư sử dụng một phần vốn ngân sách nhà nước sang đầu tư công sử dụng toàn bộ vốn ngân sách nhà nước. Tổng mức đầu tư 11 dự án thành phần sau khi điều chỉnh là 99.175 tỷ đồng.

Triển khai Nghị quyết số 1213/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị quyết số 26/NQ-CP của Chính phủ, tháng 3 năm 2021, Bộ Giao thông vận tải đã phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đối với 02 dự án thành phần: Quốc lộ 45 - Nghi Sơn và Nghi Sơn - Diễn Châu từ đầu tư theo phương thức đối tác công tư sử dụng một phần vốn ngân sách nhà nước sang đầu tư công sử dụng toàn bộ vốn ngân sách nhà nước. Tổng mức đầu tư 11 dự án thành phần sau khi điều chỉnh là 97.290 tỷ đồng¹⁴.

2. Công tác lập, phê duyệt thiết kế kỹ thuật và dự toán

Ngay sau khi BCNCKT được phê duyệt, Bộ Giao thông vận tải đã chỉ đạo các Chủ đầu tư, Tư vấn triển khai song song, đồng thời công tác khảo sát, lập, thẩm tra hồ sơ thiết kế kỹ thuật và dự toán của các gói thầu thuộc 11 dự án thành phần. Công tác lập, thẩm tra, thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế kỹ thuật và hồ sơ dự toán của 11 dự án thành phần đã được Bộ Giao thông vận tải tổ chức thực hiện theo theo từng

¹⁴ Trong đó, phần vốn đầu tư từ nguồn Ngân sách Nhà nước là 85.095,8 tỷ đồng.

gói thầu xây dựng từ tháng 10 năm 2018 và hoàn thành toàn bộ vào tháng 6 năm 2021, đáp ứng tiến độ lựa chọn nhà thầu để khởi công các dự án thành phần.

3. Công tác lựa chọn nhà thầu (đối với 08 dự án thành phần đầu tư công) và lựa chọn nhà đầu tư (đối với 03 dự án thành phần theo phương thức PPP)

a) Lựa chọn nhà thầu (đối với 08 dự án thành phần đầu tư công): Tổng số 08 dự án thành phần đầu tư công có 37 gói thầu xây lắp chính¹⁵ (chưa bao gồm các trạm dừng nghỉ, hệ thống quản lý giao thông thông minh, thu phí tự động, kiểm soát tải trọng xe) do các Ban Quản lý dự án thuộc Bộ Giao thông vận tải tổ chức thực hiện theo hình thức đấu thầu rộng rãi trong nước, được thực hiện từ tháng 11 năm 2018 và hoàn thành toàn bộ vào tháng 6 năm 2021.

b) Lựa chọn nhà đầu tư (đối với 03 dự án thành phần theo phương thức PPP): Công tác lựa chọn nhà đầu tư do các Ban Quản lý dự án thuộc Bộ Giao thông vận tải tổ chức thực hiện theo hình thức đấu thầu, được thực hiện từ tháng 6 năm 2020; đến tháng 7 năm 2021, cả 03 dự án thành phần đầu tư theo phương thức PPP đã hoàn thành công tác lựa chọn nhà đầu tư, thương thảo, đàm phán và ký kết hợp đồng dự án với các nhà đầu tư/doanh nghiệp dự án¹⁶.

4. Công tác giải phóng mặt bằng

Công tác giải phóng mặt bằng các dự án thành phần bắt đầu thực hiện từ tháng 6 năm 2019, đến tháng 9 năm 2022 đã hoàn thành công tác thu hồi đất và bàn giao mặt bằng cho nhà thầu thi công đáp ứng tiến độ thi công các dự án thành phần. Trong đó, tổng diện tích đất đã thu hồi là 4.991 ha; số hộ dân bị ảnh hưởng đã nhận tiền bồi thường là 29.183 hộ; số khu tái định cư đã xây dựng là 111 khu¹⁷ cho 3.234 hộ dân cần phải bố trí tái định cư; các công trình hạ tầng kỹ thuật đã di dời gồm: 40.232 m đường ống nước các loại, 91.828 m cáp viễn thông, 743 vị trí đường điện cao thế.

5. Tình hình triển khai thi công xây dựng

- Các dự án thành phần đã cơ bản hoàn thành và được nghiệm thu, đưa vào khai thác. Trong đó, có 02 dự án thành phần¹⁸ với tổng chiều dài khoảng 114 km đưa vào khai thác năm 2022; 07 dự án thành phần¹⁹ với tổng chiều dài khoảng 412 km đưa vào khai thác năm 2023; 02 dự án thành phần²⁰ với tổng chiều dài khoảng 128 km đưa vào khai thác cuối tháng 6 năm 2024.

- Sau khi các dự án thành phần được đưa vào khai thác, một số địa phương kiến nghị bổ sung một số hạng mục (nút giao, đường gom, mương dẫn dòng,...)

¹⁵ Đoạn Cao Bồ - Mai Sơn gồm 01 gói thầu; đoạn Mai Sơn - QL45 gồm 05 gói thầu; đoạn QL45 - Nghi Sơn gồm 03 gói thầu; đoạn Nghi Sơn - Diễn Châu gồm 04 gói thầu; đoạn Cam Lộ - La Sơn gồm 11 gói thầu; đoạn Vĩnh Hào - Phan Thiết gồm 04 gói thầu; đoạn Phan Thiết - Dầu Giây gồm 04 gói thầu; cầu Mỹ Thuận gồm 05 gói thầu.

¹⁶ Đoạn Diễn Châu - Bãi Vọt ký hợp đồng dự án ngày 13 tháng 5 năm 2021; Đoạn Nha Trang - Cam Lâm ký hợp đồng dự án ngày 06 tháng 5 năm 2021; Đoạn Cam Lâm - Vĩnh Hào ký hợp đồng dự án ngày 30 tháng 7 năm 2021.

¹⁷ Trong đó có 83 khu tái định cư xây dựng mới và 28 khu tái định cư đã có sẵn.

¹⁸ Gồm các đoạn: Cao Bồ - Mai Sơn (dài 15,2 km), Cam Lộ - La Sơn (98,3 km).

¹⁹ Gồm các đoạn: Mai Sơn - QL45 (63,37 km), Phan Thiết - Dầu Giây (99 km), Vĩnh Hào - Phan Thiết (100,8 km), QL45 - Nghi Sơn (43,28 km), Nghi Sơn - Diễn Châu (50 km), Nha Trang - Cam Lâm (49,1 km), cầu Mỹ Thuận 2 (6,61 km).

²⁰ Gồm các đoạn: Diễn Châu - Bãi Vọt (49,3 km), Cam Lâm - Vĩnh Hào (78,5 km).

tại một số dự án thành phần²¹ nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư, hiệu quả khai thác đường cao tốc. Trên cơ sở cân đối nguồn vốn còn lại trong tổng mức đầu tư của dự án, Bộ Xây dựng đã quyết định đầu tư bổ sung một số hạng mục nêu trên; hiện nay, Bộ Xây dựng đang chỉ đạo các chủ đầu tư và các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công để hoàn thành toàn bộ vào cuối năm 2025.

- Do quy mô phân kỳ đầu tư dẫn đến phát sinh một số bất cập trong quá trình khai thác²², Bộ Xây dựng đã báo cáo cấp có thẩm quyền cân đối nguồn vốn để đầu tư mở rộng đối với đoạn Cao Bồ - Mai Sơn và đoạn Cam Lộ - La Sơn; đối với các dự án thành phần còn lại (trừ cầu Mỹ Thuận 2), Chính phủ đang chỉ đạo Bộ Xây dựng nghiên cứu đầu tư mở rộng theo hình thức đối tác công tư (PPP)²³, phương án đầu tư đã được Bộ Xây dựng báo cáo Thủ tướng Chính phủ²⁴.

6. Công tác quản lý chất lượng

Xác định công tác đảm bảo chất lượng các dự án là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, tuyệt đối không vì tiến độ mà đánh đổi chất lượng, Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) đã ban hành nhiều chỉ thị²⁵, công điện²⁶, văn bản chỉ đạo²⁷ đôn đốc việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và nâng cao chất lượng, đảm bảo tiến độ và siết chặt kỷ cương, trách nhiệm trong công tác quản lý đầu tư xây dựng; tăng cường kiểm soát công tác lựa chọn nhà thầu và quản lý thực hiện hợp đồng các dự án; tăng cường công tác quản lý, thực hiện nhiệm vụ, công vụ, phòng ngừa, ngăn chặn tiêu cực liên quan đến hoạt động quản lý dự án; tăng cường công tác đảm bảo an toàn giao thông, an toàn lao động và vệ sinh môi trường trong thi công xây dựng... Bên cạnh đó, Hội đồng Kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng định kỳ kiểm tra, làm việc với các cơ quan, đơn vị liên quan về công tác quản lý chất lượng, tiến độ các dự án, kịp thời chấn chỉnh các đơn vị có tồn tại, khiếm khuyết về chất lượng và yêu cầu khắc phục kịp thời, đẩy nhanh tiến độ thi công đáp ứng yêu cầu.

Ngoài ra, tại các dự án thành phần, các chủ đầu tư đã sử dụng đơn vị Tư vấn kiểm định độc lập để thực hiện công tác kiểm định đánh giá chất lượng thi công công trình song song trong quá trình triển khai thi công nhằm tăng cường công tác

²¹ Điều chỉnh, bổ sung nút giao Ba Bàu kết nối giữa cao tốc với Quốc lộ 1 thuộc đoạn Phan Thiết - Dầu Giây; bổ sung một số đoạn đường gom, mương dẫn dòng,... thuộc đoạn Vĩnh Hảo - Phan Thiết và đoạn Phan Thiết - Dầu Giây.

²² Như: tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn giao thông, ùn tắc giao thông, tai nạn giao thông, chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển kinh tế trong điều kiện dự báo lưu lượng giao thông có xu hướng tăng do thay đổi mục tiêu về tăng trưởng kinh tế trong điều kiện và hiện nay Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về đường bộ cao tốc được ban hành

²³ Các Thông báo: số 229/TB-VPCP ngày 14 tháng 5 năm 2025, số 266/TB-VPCP ngày 27 tháng 5 năm 2025, số 323/TB-VPCP ngày 26 tháng 6 năm 2025; Văn bản số 7370/VPCP-CN ngày 08 tháng 8 năm 2025.

²⁴ Văn bản số 8313/BXD-KHTC ngày 13 tháng 8 năm 2025.

²⁵ Các chỉ thị: số 02/CT-BGTVT ngày 23 tháng 5 năm 2022 về việc nâng cao chất lượng, đảm bảo tiến độ và siết chặt kỷ cương, trách nhiệm trong công tác quản lý đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông; số 01/CT-BGTVT ngày 19/01/2023 về việc tăng cường công tác đảm bảo an toàn giao thông, an toàn lao động và vệ sinh môi trường trong thi công xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông; số 04/CT-BGTVT ngày 22 tháng 3 năm 2023 về việc tăng cường kiểm soát chất lượng thực hiện các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông.

²⁶ Công điện số 14/CĐ-BGTVT ngày 09 tháng 5 năm 2023 về tăng cường công tác quản lý, thực hiện nhiệm vụ, công vụ, phòng ngừa, ngăn chặn tiêu cực liên quan đến hoạt động quản lý dự án để đảm bảo chất lượng, tiến độ, kế hoạch giải ngân các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông.

²⁷ Các văn bản: số 11580/BGTVT-CQLXD ngày 13 tháng 10 năm 2023, số 13998/BGTVT-CQLXD ngày 06 tháng 12 năm 2023, số 5546/BGTVT-CQLXD ngày 24 tháng 5 năm 2024,...

quản lý chất lượng các hạng mục đã thi công. Theo kết quả kiểm định, các công trình, hạng mục công trình đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, chất lượng theo quy định.

Các dự án thành phần hoàn thành đều được Hội đồng Kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng tiến hành kiểm tra, đánh giá về chất lượng và thống nhất để chủ đầu tư đưa công trình vào khai thác theo quy định. Trong quá trình khai thác (từ khi thông xe đưa công trình vào khai thác đến nay), mặc dù đã xuất hiện một số hư hỏng cục bộ²⁸; tuy nhiên, các hư hỏng này thuộc trách nhiệm bảo hành của các nhà thầu theo quy định của hợp đồng, đã được các nhà thầu sửa chữa, khắc phục kịp thời bảo đảm đúng yêu cầu thiết kế và các kỹ thuật của dự án.

7. Công tác bố trí vốn và giải ngân

Tổng kế hoạch vốn Ngân sách Nhà nước đã bố trí cho dự án đến hết năm 2025 là 70.564 tỷ đồng. Lũy kế giải ngân đến hết tháng 7 năm 2025 là 67.727 tỷ đồng.

8. Các hạng mục phục vụ công tác quản lý, vận hành, khai thác đường cao tốc và nâng cao hiệu quả khai thác đường cao tốc

a) Đối với 03 dự án thành phần đầu tư theo phương thức PPP

Hệ thống quản lý giao thông thông minh, thu phí điện tử không dừng, kiểm soát tải trọng xe (hệ thống giám sát, điều hành giao thông) đã hoàn thành đầu tư xây dựng theo hợp đồng dự án và hồ sơ thiết kế được duyệt, hiện đang trong giai đoạn khai thác sử dụng. Công tác quản lý, vận hành, khai thác và thu phí hoàn vốn đầu tư do Nhà đầu tư tổ chức thực hiện dưới sự kiểm tra, giám sát của Cục Đường bộ Việt Nam (đơn vị được Bộ Xây dựng giao nhiệm vụ thực hiện nhiệm vụ của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đối với dự án trong giai đoạn quản lý, vận hành, khai thác).

Về doanh thu thu phí, theo báo cáo của Cục Đường bộ Việt Nam, lũy kế số thu thực tế tính đến hết tháng 6 năm 2025 đạt khoảng 39% đến 91% lũy kế số thu theo hợp đồng dự án (tùy theo từng dự án thành phần)²⁹. Qua công tác theo dõi cho thấy lưu lượng xe thực tế trong những năm gần đây có xu hướng tăng cao³⁰.

b) Đối với 08 dự án đầu tư công

Bộ Xây dựng đã giao Cục Đường bộ Việt Nam tổ chức tiếp nhận, quản lý khai thác ngay sau khi dự án hoàn thành. Để đảm bảo hiệu quả đầu tư, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường cao tốc và nâng cao năng lực quản lý, cũng như để bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật làm cơ sở triển khai thực hiện, Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) đã phê duyệt³¹ đề án

²⁸ Một số vị trí mặt đường xuất hiện bong tróc, lún võng cục bộ; khe có giãn một số công trình cầu bị hư hỏng, bong bật; hệ thống điện chiếu sáng tại một số nút giao bị hư hỏng, không hoạt động;...

²⁹ Đoạn Diễn Châu - Bãi Vọt lũy kế số thu thực tế là 221,9 tỷ đồng/ lũy kế số thu theo hợp đồng 572,5 tỷ đồng (đạt 39%); đoạn Nha Trang - Cam Lâm lũy kế số thu thực tế là 648,7 tỷ đồng/ lũy kế số thu theo hợp đồng 714,705 tỷ đồng (đạt 91%); đoạn Cam Lâm - Vĩnh Hảo lũy kế số thu thực tế là 449,2 tỷ đồng/ lũy kế số thu theo hợp đồng 627,5 tỷ đồng (đạt 72%).

³⁰ Cụ thể tại đoạn Nghi Sơn - Diễn Châu, lưu lượng xe lưu thông trên tuyến tại thời điểm quý III năm 2025 (19.706 lượt xe) tăng 20% so với lưu lượng xe lưu thông trên tuyến tại thời điểm quý I năm 2025 (15.789 lượt xe).

³¹ Văn bản số 15209/BGTVT-KCHT ngày 29 tháng 12 năm 2023 về việc chấp thuận nội dung đề án “Định hướng trong đầu tư, vận hành khai thác hệ thống giao thông thông minh trên đường bộ cao tốc” và Văn bản số 15216/BGTVT-KCHT ngày 29 tháng 12 năm 2023 về phương án đầu tư xây dựng hệ thống kiểm tra tải trọng trên đường cao tốc.

“định hướng trong đầu tư, vận hành khai thác hệ thống giao thông thông minh và kiểm tra tải trọng xe trên đường bộ cao tốc”; trong đó đã xác định lộ trình nghiên cứu đề xuất mô hình tổng thể quản lý, vận hành khai thác và bảo trì hệ thống giao thông thông minh, kiểm tra tải trọng xe cho các tuyến đường cao tốc; đề xuất lộ trình triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện Việt Nam, đảm bảo khai thác hiệu quả đường cao tốc; đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật làm cơ sở triển khai thực hiện;...

Triển khai thực hiện Nghị quyết của Quốc hội và chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) đã tham mưu cho Chính phủ trình Quốc hội thông qua Luật Đường bộ số 35/2024/QH15³²; tham mưu trình Chính phủ ban hành các Nghị định: số 119/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2024 quy định về thanh toán điện tử giao thông đường bộ; số 130/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2024 quy định về thu phí sử dụng đường bộ cao tốc đối với phương tiện lưu thông trên tuyến đường bộ cao tốc thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước đại diện chủ sở hữu và trực tiếp quản lý, khai thác; số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Hiện nay, Bộ Xây dựng đang chỉ đạo các đơn vị liên quan triển khai đầu tư hoàn thiện trạm dừng nghỉ và một số hạng mục phục vụ quản lý khai thác tuyến đường tại các dự án thành phần đầu tư công (hệ thống quản lý giao thông thông minh, thu phí điện tử không dừng, kiểm soát tải trọng xe), tình hình triển khai như sau:

- Về các trạm dừng nghỉ: Theo Quyết định số 938/QĐ-BGTVT ngày 31 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt mạng trạm dừng nghỉ trên tuyến cao tốc Bắc - Nam phía Đông, dự kiến đầu tư mới 24 vị trí trạm dừng nghỉ (mỗi bên tuyến cao tốc có 01 trạm), trong phạm vi Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020 có 10 vị trí³³ (không bao gồm 01 vị trí thuộc đoạn Cao Bồ - Mai Sơn đã hoàn thành đầu tư, đang khai thác). Việc lựa chọn nhà đầu tư trạm dừng nghỉ được thực hiện theo quy định của Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 và Nghị định số 23/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư³⁴ và các quy định pháp luật liên quan. Hiện nay, 05 vị trí³⁵ đang được Nhà đầu tư triển khai thi công; 03 vị trí³⁶ đang được Nhà đầu tư tổ chức khảo sát, lập báo cáo

³² Trong đó có các điều, khoản cho phép thu phí sử dụng đường bộ cao tốc đối với phương tiện lưu thông trên tuyến đường bộ cao tốc thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước đại diện chủ sở hữu và trực tiếp quản lý, khai thác (các điều khoản này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 10 năm 2024) làm cơ sở triển khai đầu tư và tổ chức lực lượng thu phí tại các dự án thành phần đầu tư công.

³³ Đoạn Mai Sơn - QL45 (01 vị trí); đoạn QL45 - Nghi Sơn (01 vị trí); đoạn Nghi Sơn - Diễn Châu (01 vị trí); đoạn Diễn Châu - Bãi Vọt (01 vị trí); đoạn Cam Lộ - La Sơn (01 vị trí); đoạn Nha Trang - Cam Lâm (01 vị trí); đoạn Cam Lâm - Vĩnh Hảo (01 vị trí); đoạn Vĩnh Hảo - Phan Thiết (02 vị trí); đoạn Phan Thiết - Dầu Giây (01 vị trí).

³⁴ Thực hiện dự án thuộc trường hợp phải tổ chức đấu thầu theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực.

³⁵ Đoạn Mai Sơn - QL45 (01 vị trí); đoạn Nghi Sơn - Diễn Châu (01 vị trí); đoạn Diễn Châu - Bãi Vọt (01 vị trí); đoạn Vĩnh Hảo - Phan Thiết (01 vị trí tại Km205); đoạn Phan Thiết - Dầu Giây (01 vị trí).

³⁶ Đoạn Cam Lâm - Vĩnh Hảo (01 vị trí); đoạn Vĩnh Hảo - Phan Thiết (01 vị trí tại Km144); đoạn Phan Thiết - Dầu Giây (01 vị trí); đoạn Cam Lộ - La Sơn (01 vị trí).

nghiên cứu khả thi; 02 vị trí³⁷ đã ký hợp đồng dự án, chuẩn bị khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi. Theo kế hoạch, các công trình dịch vụ công tại trạm dừng nghỉ sẽ hoàn thành trong năm 2025 bảo đảm đủ điều kiện triển khai thu phí sử dụng đường bộ cao tốc đối với các dự án thành phần đầu tư công vào đầu năm 2026 (trừ đoạn Cao Bồ - Mai Sơn và đoạn Cam Lộ - La Sơn đang triển khai dự án đầu tư mở rộng theo quy mô hoàn chỉnh).

- Về hệ thống quản lý giao thông thông minh, thu phí điện tử không dừng, kiểm soát tải trọng xe (hệ thống giám sát, điều hành giao thông): Song song với việc tham mưu cho Chính phủ ban hành hoặc trình Quốc hội ban hành các văn bản quy phạm pháp luật làm cơ sở pháp lý, Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) đã chỉ đạo các đơn vị thực hiện các thủ tục đầu tư xây dựng hệ thống giám sát, điều hành giao thông để phục vụ công tác quản lý, vận hành, khai thác tuyến đường cao tốc. Cụ thể như sau:

+ Đối với 02 dự án thành phần (Cao Bồ - Mai Sơn và Cam Lộ - La Sơn): Hiện Bộ Xây dựng đang triển khai dự án đầu tư mở rộng theo quy mô hoàn chỉnh, kế hoạch hoàn thành trong năm 2026. Hệ thống giám sát, điều hành giao thông được đầu tư xây dựng tại các dự án này.

+ Đối với 05 dự án thành phần (Mai Sơn - Quốc lộ 45, Quốc lộ 45 - Nghi Sơn, Nghi Sơn - Diễn Châu, Vĩnh Hảo - Phan Thiết, Phan Thiết - Dầu Giây): Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) đã phê duyệt điều chỉnh các dự án đầu tư; hiện nay hệ thống giám sát, điều hành giao thông đang được triển khai đầu tư xây dựng, dự kiến hoàn thành vào cuối năm 2025.

+ Đối với dự án thành phần cầu Mỹ Thuận 2: Hệ thống giám sát, điều hành giao thông được đầu tư cùng với Hệ thống giám sát, điều hành giao thông của Dự án đường cao tốc Mỹ Thuận - Cần Thơ, kế hoạch hoàn thành vào đầu năm 2026.

9. Công tác, thanh tra, kiểm toán

- Kiểm toán Nhà nước đã thực hiện tại 11/11 dự án thành phần và ban hành 21 kết luận, kiến nghị. Các chủ đầu tư đã và đang nghiêm túc thực hiện các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước, hiện còn 432,16 tỷ đồng/1.072,4 tỷ đồng xử lý tài chính và việc tổng hợp báo cáo chính phủ về việc quản lý, sử dụng và xác định giá đất đắp khai thác tại các mỏ mà doanh nghiệp được cấp quyền khai thác theo Nghị quyết số 60/NQ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2021 và Nghị quyết số 133/NQ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ đang được các Chủ đầu tư tổ chức thực hiện³⁸.

- Thanh tra Chính phủ và Thanh tra của các Bộ, ngành (nay là Thanh tra Chính phủ) đã thực hiện công tác thanh tra tại một số dự án thành phần. Đến nay, các kết luận thanh tra đã được các chủ đầu tư và các đơn vị liên quan nghiêm túc thực hiện, không còn nội dung tồn tại.

³⁷ Đoạn QL45 - Nghi Sơn (01 vị trí); đoạn Cam Lộ - La Sơn (01 vị trí).

³⁸ Đoạn Nghi Sơn - Diễn Châu còn 56,01 tỷ đồng /97,57 tỷ đồng, đoạn Diễn Châu - Bãi Vọt còn 144,10 tỷ đồng/144,18 tỷ đồng, đoạn Cam Lộ - La Sơn còn 29,36 tỷ đồng/ 35,01 tỷ đồng, đoạn Vĩnh Hảo - Phan Thiết còn 3,88 tỷ đồng/ 20,53 tỷ đồng, đoạn Phan Thiết - Dầu Giây còn 198,66 tỷ đồng/ 394,82 tỷ đồng đang thực hiện.

10. Công tác thu phí đường bộ cao tốc tại các dự án thành phần đầu tư công

Ngày 27 tháng 6 năm 2024, Quốc hội đã thông qua Luật Đường bộ số 35/2024/QH15; trong đó, các điều khoản quy định về việc thu phí sử dụng đường cao tốc thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước đại diện chủ sở hữu và trực tiếp quản lý, khai thác có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 10 năm 2024.

Theo kế hoạch, các trạm thu phí, hệ thống thu điện tử không dừng của các dự án thành phần Cao Bồ - Mai Sơn và Cam Lộ - La Sơn sẽ triển khai tại dự án mở rộng theo quy mô hoàn chỉnh, dự kiến hoàn thành và triển khai thu phí trong năm 2026; cầu Mỹ Thuận 2 sẽ triển khai cùng các trạm thu phí, hệ thống thu điện tử không dừng của Dự án đường cao tốc Mỹ Thuận - Cần Thơ, dự kiến hoàn thành và triển khai thu phí trong năm 2026; 05 dự án thành phần đầu tư công còn lại, công tác xây dựng các trạm thu phí, lắp đặt hệ thống thu điện tử không dừng sẽ hoàn thành vào cuối năm 2025 để triển khai từ đầu năm 2026 ngay sau khi đủ điều kiện triển khai thu phí theo quy định³⁹. Hiện nay, Bộ Xây dựng đã phê duyệt đề án khai thác tài sản, đang chỉ đạo các chủ đầu tư/ nhà đầu tư và các đơn vị liên quan triển khai đầu tư xây dựng các trạm thu phí, các công trình dịch vụ công tại các trạm dừng nghỉ để tổ chức thu phí để tổ chức thu phí đường bộ cao tốc tại các dự án thành phần đầu tư công theo kế hoạch.

11. Công tác báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư

- Trong quá trình thực hiện đầu tư dự án, công tác báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư đã được Bộ Xây dựng, các Chủ đầu tư, các Nhà đầu tư nghiêm túc thực hiện tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành⁴⁰, cụ thể:

+ Các chủ đầu tư (đối với các dự án thành phần đầu tư công), các nhà đầu tư (đối với các dự án thành phần đầu tư theo phương thức PPP) đã thực hiện báo cáo sau: (i) báo cáo giám sát, đánh giá định kỳ (6 tháng và cả năm); (ii) báo cáo giám sát, đánh giá trước khi điều chỉnh dự án; (iii) báo cáo tổng hợp công tác giám sát, đánh giá hàng năm các dự án đầu tư do mình quản lý; (iv) báo cáo đánh giá dự án đầu tư do mình tổ chức thực hiện;...

+ Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) báo cáo giám sát, đánh giá tổng thể đầu tư hàng năm (trong đó có Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020) gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính) để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Đối với báo cáo giám sát, đánh giá kết thúc dự án (đối với các dự án thành phần đầu tư công), Chính phủ (cụ thể là Bộ Xây dựng) sẽ chỉ đạo các Chủ đầu tư thực hiện sau khi hoàn thành toàn bộ dự án.

III. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN

Đến thời điểm hiện nay, cả 11/11 dự án thành phần đã cơ bản hoàn thành

³⁹ Theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 130/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

⁴⁰ Nghị định số 84/2015/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về giám sát và đánh giá đầu tư; Nghị định số 01/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 84/2015/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về giám sát và đánh giá đầu tư; Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư.

(chỉ còn một số hạng mục phục vụ quản lý khai thác), các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện hầu hết đã được Bộ Xây dựng phối hợp với các địa phương giải quyết. Tuy nhiên, hiện vẫn còn một số vướng mắc như sau:

- Vướng mắc về công tác giải phóng mặt bằng:

+ Công tác giải phóng mặt bằng các trạm dừng nghỉ: Các thủ tục giải phóng mặt bằng đối với phần diện tích thu hồi bổ sung nên mất nhiều thời gian, đặc biệt diễn ra trong thời điểm có nhiều thay đổi quy định về đất đai (*Luật Đất đai 2024, phải điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện mới đủ điều kiện thực hiện thủ tục bồi thường, giải phóng mặt bằng*). Hiện nay, tại một số trạm dừng nghỉ, địa phương chậm bàn giao mặt bằng. Mặc dù Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các địa phương bàn giao toàn bộ mặt bằng các trạm dừng nghỉ trong tháng 4 năm 2025⁴¹, tháng 5 năm 2025⁴² và tháng 6 năm 2025⁴³ nhưng đến nay còn các tỉnh: Nghệ An⁴⁴, Quảng Trị⁴⁵, Khánh Hoà⁴⁶, Lâm Đồng (tỉnh Bình Thuận cũ)⁴⁷, Đồng Nai⁴⁸ chưa hoàn thành giải phóng mặt bằng, ảnh hưởng tiến độ thực hiện.

+ Công tác giải phóng mặt bằng để thực hiện một số đường quay đầu xe⁴⁹ và một số đoạn đường gom bổ sung⁵⁰ chậm làm ảnh hưởng đến kế hoạch hoàn thành các hạng mục.

- Việc đầu tư xây dựng hệ thống quản lý giao thông thông minh, thu phí điện tử không dừng, kiểm soát tải trọng xe chậm hơn các hạng mục công trình khác⁵¹ do tại thời điểm trước ngày 01 tháng 10 năm 2024⁵² chưa đủ cơ sở pháp lý để triển khai đầu tư các trạm thu phí, hệ thống thu phí điện tử không dừng⁵³ tại các dự án thành phần đầu tư công.

- Về cơ chế chính sách: Công tác đầu tư trạm dừng nghỉ được Chính phủ xác định theo hình thức xã hội hóa⁵⁴. Tuy nhiên, các quy định của pháp luật về xã hội hóa thường xuyên thay đổi, chưa hoàn thiện⁵⁵ nên có thời điểm phải “*hủy thông báo mời thầu và dừng việc lựa chọn nhà đầu tư*” do thay đổi quy định pháp luật.

⁴¹ Công điện 48/CD-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2025.

⁴² Thông báo số 235/TB-VPCP ngày 17 tháng 5 năm 2025.

⁴³ Thông báo số 338/TB-VPCP ngày 01 tháng 7 năm 2025.

⁴⁴ Trạm dừng nghỉ thuộc đoạn Nghi Sơn - Diễn Châu còn vướng 06 hộ dân/0,3 ha.

⁴⁵ Trạm dừng nghỉ thuộc đoạn Cam Lộ - La Sơn còn vướng 1,9 ha/11,3 ha.

⁴⁶ Trạm dừng nghỉ thuộc đoạn Nha Trang - Cam Lâm còn vướng 0,28 ha/6,2 ha.

⁴⁷ Trạm dừng nghỉ thuộc đoạn Cam Lâm - Vĩnh Hào còn vướng 9,7 ha/11,2 ha; trạm dừng nghỉ Km144 thuộc đoạn Vĩnh Hào - Phan Thiết còn vướng 1,6 ha/10,8 ha.

⁴⁸ Trạm dừng nghỉ thuộc đoạn Phan Thiết - Dầu Giây còn vướng 6,4 ha/11,4 ha.

⁴⁹ Đoạn Vĩnh Hào - Phan Thiết (tỉnh Lâm Đồng).

⁵⁰ Hạng mục bổ sung đường gom dân sinh thuộc đoạn Phan Thiết - Dầu Giây (tỉnh Đồng Nai và tỉnh Lâm Đồng).

⁵¹ Bắt đầu triển khai từ tháng 10 năm 2024, sau khi các điều khoản của Luật Đường bộ quy định về việc thu phí sử dụng đường cao tốc thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước đại diện chủ sở hữu và trực tiếp quản lý, khai thác hiệu lực thi hành.

⁵² Thời điểm các điều khoản của Luật Đường bộ quy định về việc thu phí sử dụng đường cao tốc thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước đại diện chủ sở hữu và trực tiếp quản lý, khai thác hiệu lực thi hành

⁵³ Hệ thống thiết bị, phần mềm thuộc hệ thống quản lý giao thông thông minh, thu phí điện tử không dừng, kiểm soát tải trọng xe cần phải triển khai đồng bộ để tiết kiệm chi phí đầu tư, đảm bảo tính đồng bộ.

⁵⁴ Tờ trình số 487/TT-CP ngày 21 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ về Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án.

⁵⁵ Các Nghị định của Chính phủ: số 25/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2020, số 23/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024, số 115/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đầu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất; các Thông tư: số 01/2023/TT-BGTVT ngày 07/3/2023 và số 16/2024/TT-BGTVT ngày 30/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; số 15/2024/TT-BKHĐT ngày 30/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Vì vậy, tiến độ lựa chọn nhà đầu tư và ký kết hợp đồng dự án bị kéo dài.

- Vướng mắc trong việc xác định giá đất đắp khai thác tại các mỏ được cấp phép khai thác theo Nghị quyết số 60/NQ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2021 và Nghị quyết số 133/NQ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ theo kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước:

+ Giá gói thầu được các chủ đầu tư phê duyệt trên cơ sở thông báo giá vật liệu đắp của địa phương, trường hợp không có trong thông báo giá của địa phương được lấy theo báo giá của các mỏ trong khu vực, tuân thủ các quy định về lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

+ Toàn bộ các gói thầu xây lắp tại các dự án thành phần thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020 được thực hiện theo hình thức đấu thầu rộng rãi trong nước, trong nội dung các hợp đồng không quy định về việc điều chỉnh giá vật liệu đất đắp khi nhà đầu tư/ nhà thầu được cấp và tự khai thác đất đắp tại mỏ.

+ Trong quá trình thực hiện dự án, do khó khăn về nguồn cung cấp vật liệu xây dựng (cụ thể là đất đắp), Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 60/NQ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2021 và Nghị quyết số 133/NQ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2021, đây là tình huống phát sinh sau đấu thầu. Mặt khác, Nghị quyết số 60/NQ-CP và Nghị quyết số 133/NQ-CP chỉ hỗ trợ để các nhà đầu tư, nhà thầu được cấp mỏ trực tiếp tương tự như các địa phương giao cho Doanh nghiệp khai thác tại các khu vực được khoanh định không đấu giá quyền khai thác khoáng sản⁵⁶

+ Các nhà đầu tư, nhà thầu vẫn phải thực hiện trình tự thủ tục theo đúng quy định tại Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 tương tự như các mỏ được địa phương giao đơn vị khai thác không thông qua đấu giá quyền khai thác (theo quy định tại các Điều 22, 45, 58, 59, 60 và 66 của Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016). Vì vậy, các chi phí để thực hiện các trình tự thủ tục cấp phép và khai thác cũng tương tự như các mỏ thương mại trên địa bàn đã được địa phương cấp cho Doanh nghiệp khai thác tại các khu vực được khoanh định không đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

+ Để được cấp giấy phép khai thác các mỏ đất, do khu vực mỏ không thuộc diện nhà nước thu hồi đất nên các nhà đầu tư, nhà thầu phải thực hiện thủ tục thuê đất hoặc chuyển nhượng quyền sử dụng đất với các chủ sở hữu đất theo mức giá tự thỏa thuận nên việc thẩm định, phê duyệt các chi phí này gặp nhiều khó khăn. Trong khi, các địa phương chỉ công bố giá theo mặt bằng chung mà không công bố giá cho từng mỏ được cấp theo Nghị quyết số 60/NQ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2021 và Nghị quyết số 133/NQ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2021.

IV. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN DỰ ÁN

Với sự chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ, sự phối hợp, hỗ trợ rất trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương, các cơ quan của Quốc hội; sự thay đổi rất lớn trong phương thức lãnh

⁵⁶ Điều 22 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016

đạo, cách nghĩ, cách làm của các đơn vị; với sự quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hết sức trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị trong triển khai thực hiện; sự nỗ lực, cố gắng, tập trung hoàn thành công việc của các chủ đầu tư, đơn vị tư vấn; sự vào cuộc của hệ thống chính trị các địa phương trong công tác giải phóng mặt bằng, Dự án đã được tổ chức triển khai thực hiện tuân thủ các quy định, các công việc đều được thực hiện bám sát các mốc tiến độ yêu cầu, đến hết năm 2022 đã có 02 dự án thành phần với tổng chiều dài khoảng 114 km được đưa vào khai thác, đến hết năm 2023 đã có thêm 07 dự án thành phần với tổng chiều dài khoảng 412 km được đưa vào khai thác và đến cuối tháng 6 năm 2024 các dự án thành phần còn lại với tổng chiều dài khoảng 128 km được đưa vào khai thác.

Trong quá trình thực hiện dự án, Nghị quyết số 60/NQ-CP và Nghị quyết 133/NQ-CP của Chính phủ đã tháo gỡ được các khó khăn, vướng mắc về thủ tục cấp phép khai thác, nâng công suất, trữ lượng mỏ vật liệu để Dự án hoàn thành đúng tiến độ yêu cầu.

Việc triển khai các hạng mục phục vụ công tác quản lý, vận hành, khai thác đường cao tốc như hệ thống quản lý giao thông thông minh, thu phí tự động không dừng, trạm kiểm tra tải trọng xe, trạm dừng nghỉ đã được Bộ Xây dựng chỉ đạo triển khai thực hiện để phần đầu hoàn vào cuối năm 2025, tuy nhiên tiến độ triển khai một số trạm dừng nghỉ còn chậm do vướng mắc về giải phóng mặt bằng và một số cơ chế chính sách trong quá trình thực hiện như mục III nêu trên, phải quyết liệt giải quyết kịp thời mới đáp ứng yêu cầu.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Để bảo đảm việc triển khai dự án theo đúng yêu cầu tại các Nghị quyết số 52/2017/QH14, số 117/2020/QH14 và Nghị quyết số 1213/NQ-UBTVQH14, Chính phủ kiến nghị Quốc hội:

1. Có ý kiến với Kiểm toán Nhà nước cho phép không thực hiện việc xác định lại giá đất đắt tại các khu vực mà nhà đầu tư/ nhà thầu được cấp quyền khai thác theo Nghị quyết số 60/NQ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2021 và Nghị quyết số 133/NQ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ.

2. Chỉ đạo Đoàn Đại biểu Quốc hội các tỉnh Nghệ An, Quảng Trị, Khánh Hoà, Lâm Đồng, Đồng Nai có ý kiến với các cấp chính quyền địa phương giải quyết dứt điểm vướng mắc, tồn tại trong công tác giải phóng mặt bằng các trạm dừng nghỉ, một số đường quay đầu xe và một số đoạn đường gom để sớm bàn giao cho nhà đầu tư/ nhà thầu triển khai các công việc tiếp theo (đặc biệt là mặt bằng các trạm dừng nghỉ cần phải được bàn giao sớm để nhà đầu tư triển khai xây dựng các công trình dịch vụ công tại các trạm dừng nghỉ theo kế hoạch để bảo đảm đủ điều kiện thực hiện thu phí theo quy định).

3. Giao Chính phủ chỉ đạo Bộ Xây dựng: (i) tổ chức lập Báo cáo nghiên cứu khả thi mở rộng tuyến cao tốc Bắc - Nam phía Đông và triển khai các thủ tục theo quy định; đồng thời, đề xuất cơ chế, chính sách, trình Quốc hội xem xét, quyết định (nếu cần thiết); (ii) sớm hoàn thành các công việc còn lại của dự án; (iii) tổ chức thu phí các đoạn tuyến theo đúng Nghị quyết của Quốc hội, Luật Đường bộ.

Trên đây là tình hình thực hiện Nghị quyết số 52/2017/QH14 ngày 22 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020, Chính phủ trân trọng báo cáo Quốc hội./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Tổng Thư ký Quốc hội;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Bộ Xây dựng;
- VPCP: BTCN, PCN Nguyễn Sỹ Hiệp,
TGD Công TTĐT, các Vụ: TH, QHĐP;
- Lưu: VT, CN. *31*



Phụ lục

**MỘT SỐ THÔNG SỐ CƠ BẢN CỦA CÁC DỰ ÁN THÀNH PHẦN THUỘC
DỰ ÁN XÂY DỰNG MỘT SỐ ĐOẠN ĐƯỜNG BỘ CAO TỐC TRÊN TUYẾN BẮC
- NAM PHÍA ĐÔNG GIAI ĐOẠN 2021 - 2025**

(Kèm theo Báo cáo số 743/BC-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ)

STT	Dự án thành phần	Phương thức đầu tư	Chiều dài (km)	TMĐT (tỷ đồng)	Nguồn vốn (tỷ đồng)	
					NSNN	Nhà đầu tư
(1)	(2)	(3)		(5)		
1	Cao Bồ - Mai Sơn	Đầu tư công	15,20	1.607,41	1.607,41	
2	Mai Sơn - Quốc lộ 45	Đầu tư công	63,37	12.111,00	12.111,00	
3	Quốc lộ 45 - Nghi Sơn	Đầu tư công	43,28	5.534,47	5.534,47	
4	Nghi Sơn - Diễn Châu	Đầu tư công	50,00	7.293,22	7.293,22	
5	Diễn Châu - Bãi Vọt	PPP	49,30	13.338,00	8.077,00	5.261,00
6	Cam Lộ - La Sơn	Đầu tư công	98,30	7.669,31	7.669,31	
7	Nha Trang - Cam Lâm	PPP	49,10	7.615,00	5.058,00	2.557,00
8	Cam Lâm - Vĩnh Hảo	PPP	78,50	13.687,00	9.311,00	4.376,00
9	Vĩnh Hảo - Phan Thiết	Đầu tư công	100,80	10.853,90	10.853,90	
10	Phan Thiết - Dầu Giây	Đầu tư công	99,00	12.577,49	12.577,49	
11	Cầu Mỹ Thuận 2	Đầu tư công	6,61	5.003,00	5.003,00	
	Tổng cộng		653,5	97.289,80	85.095,80	12.194,00